



Thái Bình

Chủ nhật

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

SỐ 868
Chủ nhật
Ngày 18 - 8 - 2024

TÒA SOẠN:
126 - PHỐ LÊ LỢI - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3836.308 - 0227.3836.544 - 0227.3832.958
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: tsbaothaibinh@gmail.com

KỶ NIỆM 79 NĂM CÁCH MẠNG THÁNG TÁM VÀ QUỐC KHÁNH 2-9

ĐÔI ĐIỀU CẢM NHẬN VỀ CUỐN SÁCH “VÌ SỰ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH VÀ TRƯỞNG TỒN CỦA ĐẢNG”

Trang 2 + 3

Thiên lương MÙA HIẾU HẠNH

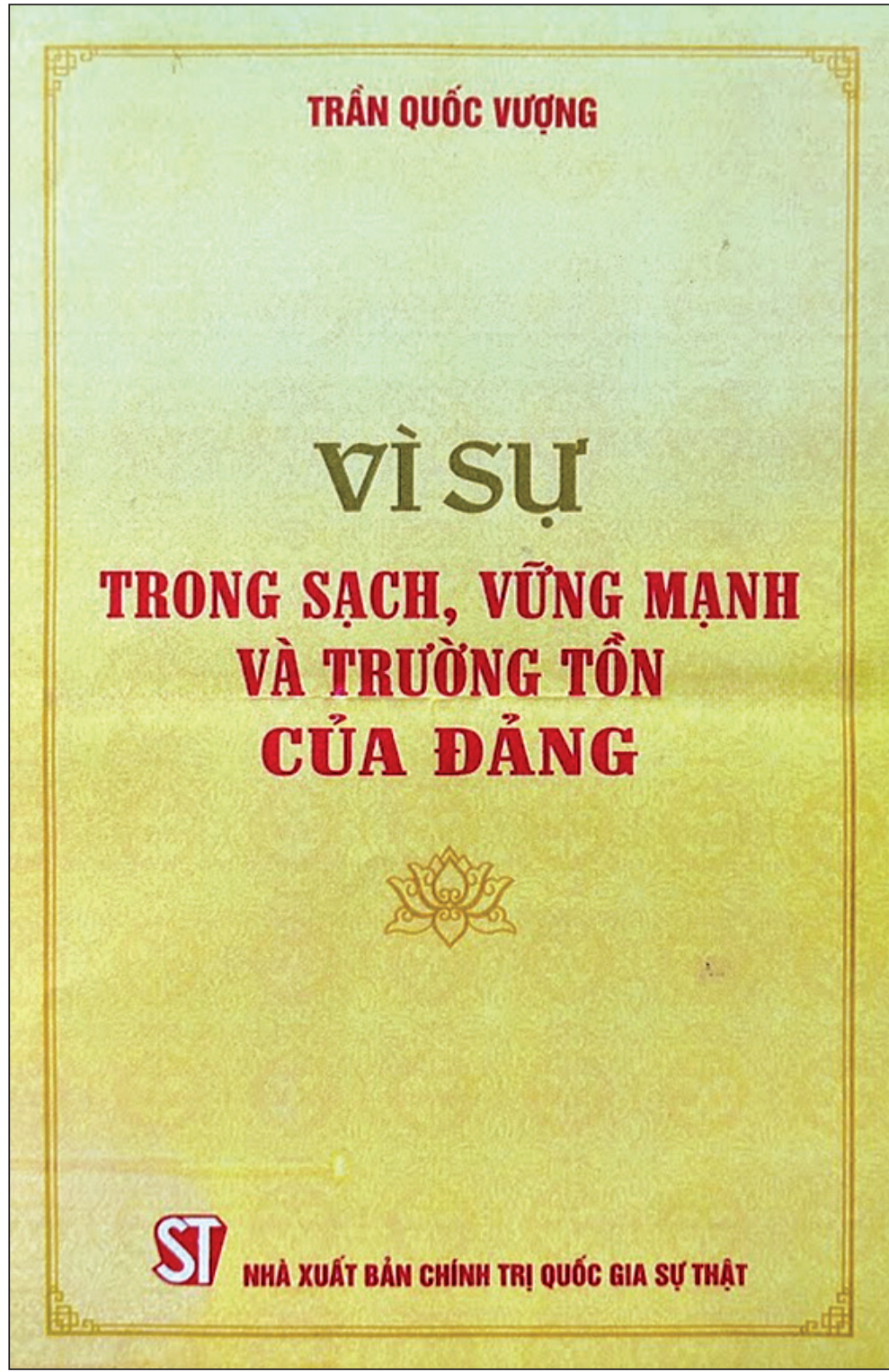
(Xem trang 5)



ĐÔI ĐIỀU CẢM NHẬN VỀ CUỐN SÁCH

“VÌ SỰ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH VÀ TRƯỜNG TỒN CỦA ĐẢNG”

■ Nhà văn MINH CHUYÊN



Bằng ngôn ngữ chính luận, thể hiện qua hơn 600 trang sách khổ lớn, tác giả bày tỏ nhiều ý tưởng quan trọng xuyên suốt cuốn sách “Vì sự trong sạch, vững mạnh và trường tồn của Đảng” do Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật ấn hành quý I/2024. Với lối viết chân thành, bút pháp dung dị, văn phong nhẹ nhàng, sâu lắng, tác giả đề cập, giải mã những vấn đề mang tính thời cuộc, gọi mở nhiều điều, làm người đọc phải ngẫm suy, liên tưởng. Nổi bật trong cuốn sách là những thông điệp về thành tựu kinh tế, văn hóa, xã hội của một đất nước đang trên đường đổi mới và không ngừng phát triển do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo. Mở ra toàn cảnh bức tranh đời sống xã hội với sự chuyển biến tích cực mạnh mẽ. Bên cạnh đó, cuốn sách còn hàm chứa cả nỗi phân tâm, lo ngại về sự xuống cấp, tha hóa tư tưởng, đạo đức của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên. Nó là nguyên nhân dẫn tới hệ lụy sự tồn vong của Đảng, của chế độ. Vì lẽ đó, việc ra mắt cuốn sách là một nhu cầu tất yếu và cần kíp. Cuốn sách

như một nỗi niềm tiên tri, một tiếng lòng cảnh báo mà tác giả là một trong những người am tường, dự cảm. Từ những tiên tri, dự cảm, người viết gọi ra những bài học từ cha ông, những kinh nghiệm từ thực tiễn với hy vọng ngăn chặn, khắc phục nhằm mở đường cho tiến trình vươn tới một tương lai tươi sáng, một ý tưởng rất nhân bản.

Sở dĩ có được tư tưởng cùng chủ đề nội dung mang ý nghĩa thời cuộc được nhiều người quan tâm, chúng tôi xin nêu đôi nét chân dung người viết nên cuốn sách này. Như lời tựa Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật giới thiệu: “Tác giả Trần Quốc Vượng, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Thường trực Ban Bí thư Trung ương Đảng. Ông đã từng đảm nhiệm vai trò Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Chánh Văn phòng Trung ương Đảng, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương. Ở bất cứ nhiệm vụ nào, ông Trần Quốc Vượng cũng thể hiện sự say mê, tâm huyết, tinh thần trách nhiệm cao. Ở ông có một ngọn lửa cháy bỏng của sự gắn bó thân với nhiều đợt

phá...”. Ông viết những điều tâm huyết trong cuốn sách “Vì sự trong sạch, vững mạnh và trường tồn của Đảng” cũng là một đột phá về quan điểm, tư duy, góp phần khai sáng một vấn đề thời đại. Phải là người am tường, có vị thế và tâm thành mới có góc nhìn bao quát, bao dung, mới có ý thức hệ bằng văn tự những lời gan ruột, viết để dâng tặng cho cuộc đời.

Cuốn sách “Vì sự trong sạch, vững mạnh và trường tồn của Đảng” gồm 71 tiêu đề, nội dung chia thành 3 phần. Phần thứ nhất: Noi gương Chủ tịch Hồ Chí Minh và các lãnh đạo tiền bối của Đảng. Đó là những tấm gương lớn về đạo đức cách mạng được đúc kết, được xã hội ghi nhận như một chân lý. Từ đó tác giả chọn ý tưởng nội dung bản Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh để mỗi cán bộ, đảng viên noi gương, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu, nâng cao đạo đức cách mạng, kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân. Trước hết, người đứng đầu và cán bộ chủ chốt, cán bộ, đảng viên hãy học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người. Tác phẩm phân tích, chỉ rõ để mỗi người tự soi mình, soi vào những tấm gương tiền bối, suy ngẫm và hành động. Nhấn mạnh vấn đề này, tác giả dẫn lời Hồ Chủ tịch từng nói: “Đảng ta là một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật sự trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”. Từ những lời căn dặn của Bác, tác giả phân tích sâu sắc những điều Bác muốn nói. Chỉ trong mấy câu ngắn gọn, Người đã nhắc lại tới 4 lần từ “thật” như một điệp khúc để nhấn mạnh vai trò đạo đức, thực hành đạo đức. Tác giả viết: “Mỗi cán bộ, đảng viên luôn khắc ghi trong tâm khảm của mình lời căn dặn của Người. Thường xuyên và nghiêm chỉnh thực hành tự phê bình và phê bình, đề cao dân chủ và thực hiện dân chủ rộng rãi. Đề cao giữ gìn kỷ luật, kỷ cương của Đảng, trên tinh thần yêu thương đồng chí. Lấy đó là “chìa khóa vạn năng” để giải quyết mọi vấn đề trong thực hiện nhiệm vụ cách mạng. Soi từ những tấm gương sáng của Hồ Chủ tịch và các vị tiền bối mà răn mình, tự mình rèn luyện. Cần nhận thức đầy đủ, sâu sắc, trách nhiệm nêu gương để mỗi cán bộ, đảng viên xứng đáng với vai trò tiên phong, gương mẫu, xây dựng Đảng thật sự trong sạch vững mạnh”.

Phần hai của cuốn sách mang tiêu đề: Dấu ấn công tác kiểm tra của Đảng. Phần này tác giả ghi lại những thành quả từ công tác kiểm tra, đóng góp quan trọng vào quá trình xây dựng, chỉnh đốn Đảng, từ đó giúp Đảng lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước. Tác giả có nhiều năm trực tiếp chỉ đạo công tác kiểm tra của Đảng, ông có cách nhìn trực diện, thẳng thắn từ nhiều góc độ, rút ra được những bài học bổ ích, sâu sắc và đánh giá đúng mức những thành tựu của công tác kiểm tra. Trong cuốn sách, tác giả khẳng định: Công tác kiểm tra, giám sát góp phần thực hiện thành công Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh

đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tác giả nhấn mạnh: Những hạn chế, khuyết điểm làm giảm sút vai trò lãnh đạo của Đảng, làm tổn thương tình cảm và trực tiếp đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ... Ủy ban kiểm tra đã chủ động xem xét, phát hiện các vấn đề tư tưởng không lành mạnh cùng những sai phạm của một số tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, kể cả cán bộ chủ chốt, kịp thời, kiên quyết xử lý, răn đe và giáo dục, góp phần lập lại kỷ cương, làm trong sạch đội ngũ của Đảng.

Cuốn hút sự quan tâm về những vấn đề nêu trong cuốn sách “Vì sự trong sạch, vững mạnh và trường tồn của Đảng”, không chỉ đề cập nội dung rộng mở với cách nhìn nhân văn sâu sắc. Sau mỗi trường đoạn phân tích, tác giả còn trích dẫn những đoạn văn hay, những lời bàn luận hàm ý sâu xa, lắng đọng. Ví dụ, trong lời dạy của Hồ Chủ tịch, Người dặn: “Một dân tộc, một Đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn. Không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn cứ được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”. Những trích đoạn như vậy thực sự ý nghĩa, cuốn hút người đọc.

Nối tiếp nội dung trong phần hai, tác giả viết: Công tác kiểm tra phải xuất phát từ nhiệm vụ chính trị, phục vụ nhiệm vụ chính trị và phục vụ công tác xây dựng Đảng. Mục tiêu chính là phòng ngừa, nhắc nhở, chấn chỉnh, ngăn chặn những hành vi vi phạm. Phải kiên quyết xử lý những tổ chức đảng, đảng viên cố tình vi phạm làm ảnh hưởng đến sự phát triển đi lên của đất nước.

Trong phần ba của cuốn sách, tác giả đi sâu khai thác thế mạnh trong việc phát huy vai trò của các cấp, các ngành, đoàn thể trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Phải đồng thuận, quyết tâm cùng với các giải pháp tốt. Ông cho rằng xây dựng, chỉnh đốn Đảng là một chủ trương lớn, một chính sách quan trọng trong chiến lược của Đảng đưa đất nước phát triển đi lên vững chắc. 58 bài viết tập hợp trong phần ba là những vấn đề cốt lõi, được tác giả kỳ công dẫn giải, biện luận, dưới ngòi bút hiện thực và cách nhìn đa chiều. Nêu rõ những nguyên do, hiệu ứng, thành tựu đã đạt được và cả những điều chưa làm được trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Phân tích sức mạnh kết hợp tư tưởng, hành động của các nhân tố cùng vào cuộc từ ngành tuyên giáo, MTTQ, ngành tổ chức xây dựng Đảng, ngành kiểm tra, kiểm sát, ngành nội chính, ban dân vận, thanh niên, phụ nữ... Ghi nhận kết quả các thành viên nỗ lực vào cuộc, tác giả viết: “Những thành tựu mà Đảng ta, đất nước ta đạt được trong thời gian qua hết sức có ý nghĩa. Nhất là lĩnh vực xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị. Trên lĩnh vực này có sự đóng góp không nhỏ của các cơ quan, đoàn thể, các ngành, các cấp, trong đó có ngành nội chính Đảng. Ngành đã đề xuất triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, định hướng lớn của Đảng. Chủ động tham mưu Ban Chỉ

đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật nhiều vụ án tham nhũng với phương châm “không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai”.

Trên luận cứ phân tích sự việc, tác giả tiếp tục nêu và ghi nhận những đóng góp của các thành viên khác trong công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng. MTTQ Việt Nam góp phần củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, vì sự phát triển trường tồn của đất nước. Ngành tổ chức xây dựng Đảng có những đóng góp đáng kể vào thành tích chung của Đảng, củng cố, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng. Ngành kiểm sát nhân dân bám sát nhiệm vụ chính trị đáp ứng các yêu cầu về cải cách tư pháp, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Đối mới công tác tham mưu chiến lược của Đảng về phòng, chống tham nhũng. Công tác dân vận, một lĩnh vực quan trọng nằm trong hệ thống xây dựng Đảng đã tham mưu những vấn đề có ý nghĩa chiến lược đối với toàn bộ sự nghiệp cách mạng của Đảng... Nhấn mạnh về ý tưởng nêu trên, có đoạn trong cuốn sách tác giả viết: “Tiếp thu tinh hoa tư tưởng của nhân loại và của cha ông ta về vai trò của nhân dân với nhận thức sâu sắc: Sự nghiệp cách mạng là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Không ai hết, chính nhân dân là lực lượng làm nên những thắng lợi tất yếu của lịch sử. Sức mạnh của Đảng là ở sự gần bó mật thiết với nhân dân. Lịch sử đã chứng minh về điều đó. Quan liêu, tham nhũng, xa rời quần chúng nhân dân sẽ dẫn đến những tổn thất khôn lường đối với vận mệnh của đất nước, của chế độ xã hội chủ nghĩa và của Đảng”.

Lật lại vấn đề này, tác giả cho rằng, không có biện luận nào hơn, chúng ta phải phát huy cao độ hơn nữa sức mạnh của nhân dân, dựa vào dân, tin ở dân, vận động tập hợp tổ chức và hướng dẫn quần chúng nhân dân thực hiện theo lời Bác Hồ dạy. Lực lượng toàn dân là sức mạnh vĩ đại hơn hết, không ai có thể chiến thắng được lực lượng đó.

Toàn bộ nội dung cuốn sách “Vì sự trong sạch, vững mạnh và trường tồn của Đảng” được thể hiện bằng phương pháp tư duy hiện thực, kết hợp liên tưởng quá khứ. Trên nền tảng của tư duy hiện thực, tác giả phân tích, khai mở nhiều vấn đề mấu chốt trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng mang tầm chiến lược với toàn bộ sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc. Phân tích tầm quan trọng của việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị. Tư tưởng xuyên suốt cuốn sách là khát vọng đi lên, là mong muốn mọi tổ chức đảng và cá nhân đảng viên, cán bộ phải không ngừng nỗ lực tu dưỡng, rèn luyện, luôn soi mình trước những tấm gương tiên liệt. Phải biết giữ mình trong sáng, thực hiện nghiêm kỷ cương, luật pháp, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Thực hiện nghiêm kỷ luật của Đảng, thượng tôn pháp luật của Nhà nước. Mọi tổ chức đảng và cá nhân đảng viên trong sáng thì Đảng mới trong sạch, vững mạnh. Chỉ có như vậy Đảng mới trường tồn, đất nước mới hùng cường. Để đạt được những khát vọng lý tưởng ấy, tác giả đề xướng: Phải tiếp tục xây dựng, chỉnh đốn Đảng trên tinh thần kiên quyết hơn, mạnh mẽ hơn, nhằm tạo bước chuyển biến mới hiệu quả hơn, để Đảng mãi mãi trong sạch, vững mạnh và trường tồn, đủ sức mạnh lãnh đạo nhân dân tiến hành công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

ĐỐI THOẠI - “CHÌA KHÓA” TẠO ĐỒNG THUẬN

■ THANH THỦY

Thời gian qua, cấp ủy, chính quyền các cấp huyện Hưng Hà luôn chú trọng tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân. Từ các cuộc đối thoại dân chủ, cởi mở đã giải quyết kịp thời những vướng mắc, bức xúc, đáp ứng nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Đó chính là “chìa khóa” tăng cường niềm tin của nhân dân, tạo sự đồng thuận để hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

Trước đây, hệ thống đường điện tại thôn Ninh Thôn, xã Hòa Bình xuống cấp nghiêm trọng, chưa đáp ứng được nhu cầu sử dụng điện của người dân. Tuy nhiên, tại cuộc đối thoại giữa Chủ tịch UBND xã và nhân dân vừa qua, sau khi nghe ý kiến của nhân dân, xã Hòa Bình đã khẩn trương khảo sát để nắm rõ thực trạng lưới điện và phối hợp với Điện lực Hưng Hà lên phương án lắp đặt trạm biến áp. Để thực hiện phương án, địa phương đã trích kinh phí hơn 150 triệu đồng kéo dây, dựng cột; nhân dân trong thôn đóng góp hàng chục triệu đồng cùng chính quyền địa phương lắp đặt trạm biến áp. Ông Phạm Ngọc Ký, thôn Ninh Thôn cho biết: Chúng tôi rất phấn khởi khi nguyện vọng của chúng tôi được cấp ủy, chính quyền xã quan tâm, chính vì thế, bà con trong thôn bảo nhau cùng đóng góp tiền để đẩy nhanh tiến độ lắp đặt trạm biến áp. Qua đối thoại, chúng tôi càng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước.

Sát cơ sở, lắng nghe và tôn trọng ý kiến của nhân dân là yếu tố quan trọng, kinh nghiệm sâu sắc tạo nên thành công trong mỗi cuộc đối thoại của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền xã Hòa Bình thời gian qua. Nhiều cơ chế, chính sách liên quan đến lợi ích trực tiếp của nhân dân đã được thực hiện nhanh chóng, kịp thời, thấu tình đạt lý. Ông Nguyễn Văn Lượng, Chủ tịch UBND xã Hòa Bình cho biết: Quá trình đối thoại, chúng tôi thực sự thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, kịp thời giải quyết những bức xúc và định hướng đúng cho bà con, hạn chế tình trạng khiếu nại, khiếu kiện, tố cáo vượt cấp. Đồng thời, tiếp nhận sự phản hồi của nhân dân về tinh thần, thái độ thực thi công vụ của cán bộ, công

chức để có sự điều chỉnh phù hợp, đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng chính đáng của nhân dân.

Không chỉ riêng xã Hòa Bình, theo quan điểm của huyện Hưng Hà, trong quá trình tiếp xúc, đối thoại, khi đã có sự thống nhất chung phải giữ chữ tín với nhân dân, theo đuổi đến cùng để giải quyết thấu đáo vấn đề. Bởi việc đối thoại không chỉ hướng tới một công việc cụ thể mà trên hết là củng cố niềm tin của người dân. Điển hình như tại hội nghị tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa Thường trực Huyện ủy với MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân năm 2024, cán bộ và nhân dân trong huyện tham gia hàng chục ý kiến tập trung vào các nội dung như: tạo điều kiện quan tâm nâng cấp hệ thống tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp; cơ chế hỗ trợ tích tụ, tập trung ruộng đất, hình thành vùng sản xuất hàng hóa tập trung, đẩy nhanh tiến trình cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp; hỗ trợ các đoàn thể tiếp cận các nguồn vốn vay để phát triển kinh tế; hỗ trợ kinh phí xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; quan tâm, tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, bán chuyên trách dôi dư sau sắp xếp đơn vị hành chính; bồi dưỡng, quy hoạch cán bộ trẻ có trình độ chuyên môn để đáp ứng nhu cầu công việc; phát hiện và xử lý các cá nhân bán hàng không bảo đảm chất lượng, gây hại sức khỏe cho học sinh; giải quyết dứt điểm tình trạng ô nhiễm môi trường, hỗ trợ xây dựng khu xử lý rác thải tập trung; hỗ trợ cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc của các đoàn thể... Đồng chí Bí thư Huyện ủy và lãnh đạo huyện đã tiếp thu, trả lời trực tiếp, làm rõ nhiều nội dung còn băn khoăn, thắc mắc của các đại biểu trên tinh thần dân chủ, công khai. Ông

Đặng Quang Tú, Chủ tịch UBND thị trấn Hưng Nhân cho biết: Buổi tiếp xúc, đối thoại rất có ý nghĩa và thiết thực. Những nội dung nhân dân nêu đều là những vấn đề cụ thể sát thực tế. Đặc biệt, sự trao đổi của các đồng chí lãnh đạo huyện rất chân thành, thẳng thắn. Qua cuộc đối thoại trực tiếp với các đồng chí lãnh đạo huyện, chúng tôi đã tháo gỡ được nhiều khó khăn trong quá trình giải quyết những vấn đề nổi cộm ở cơ sở.

5 năm qua, huyện Hưng Hà đã tổ chức 309 hội nghị tiếp xúc đối thoại trực tiếp với 30.620 lượt người tham dự, 8.914 ý kiến, trong đó 90,5% ý kiến được trả lời, giải quyết ngay tại hội nghị tiếp xúc. Riêng cấp huyện đã tổ chức 10 hội nghị tiếp xúc giữa đồng chí Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện với nhân dân. Qua tiếp xúc, đối thoại đã nhận được sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân, từ đó cấp ủy, chính quyền các cấp từng bước thay đổi phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, quản lý, chủ động đưa nội dung tiếp xúc, đối thoại vào chương trình công tác. Ông Trần Hữu Nam, Bí thư Huyện ủy Hưng Hà cho biết: Thời gian tới, Huyện ủy Hưng Hà sẽ tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nhân dân, theo hướng lựa chọn những vấn đề bất cập, nổi cộm trên các lĩnh vực, đồng thời mở rộng quy mô, thành phần đối thoại, tạo dựng không khí đối thoại thật sự dân chủ, cởi mở và xây dựng. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền phải gần dân, sát dân, lắng nghe ý kiến của nhân dân với thái độ cầu thị; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, đổi mới tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, công chức; tập trung giải quyết các kiến nghị sau đối thoại và thông báo kết quả đến người dân kịp thời, thấu tình đạt lý.



Thông qua đối thoại đã tháo gỡ khó khăn, tạo thuận lợi cho công tác giải phóng mặt bằng thực hiện dự án cụm công nghiệp Hưng Nhân (Hưng Hà).



Dưới chế độ cũ, để có vị thứ trong hàng chức sắc ở làng thì phải khao vọng theo lệ làng quy định. Hình thức phổ biến được quy định trong hương ước về lệ khao làng là khi được bầu, được bổ chức tước hoặc thi đỗ có văn bằng và vọng lão theo quy định của làng. Theo thuyết chính danh thì “danh chính ngôn thuận” nhưng “vô vọng bất thành danh” (không khao vọng thì làng không công nhận).

Hương ước làng Tử Tế (Kiến Xương) quy định nộp lệ khao thành bốn hạng:

Hạng nhất gồm những người có bằng sắc của nhà nước bổ dụng hoặc được ban thưởng theo phẩm trật, nộp 20 đồng. Hạng nhì là có bằng sắc của tỉnh, nộp 10 đồng. Hạng ba là có bằng sắc của phủ, nộp 5 đồng. Hạng tư là những chức sắc do làng bầu, nộp 3 đồng.

Các cụ lão từ 60 tuổi trở lên làng cũng biểu ruộng. Sự biểu ruộng chia thành ba hạng:

Hạng nhất là các cụ có khoa mục, có quan hàm, có đủ lệ ngạch và đã nộp lệ thì biểu hai sào. Hạng nhì là các cụ có chân kỳ mục và đã nộp lệ thì làng biểu một sào rưỡi. Hạng ba là các cụ thường thì biểu một sào. Tục biểu ruộng này không cố định, nếu sau này người nhiều ra mà ruộng ít đi thì phải châm chước lại.

Cụ nào đến 60 tuổi thì làng biểu áo vải trúc bầu, 70 tuổi thì biểu áo là, 80 tuổi thì biểu áo lương, 90 tuổi thì biểu mũ, áo vóc, 100 tuổi thì biểu áo gấm, mũ gấm, còn cụ nào thọ thêm nữa cứ mỗi năm biểu 5 đồng.

Mỗi năm cứ đến ngày mồng mười tháng giêng là ngày tế kỳ an, cụ nào được đến tuần thì rước các cụ ra đình lễ thần rồi lĩnh áo.

Mục khao vọng vị thứ trong hương ước làng Phụng Thượng (Kiến Xương) quy định:

Vọng vị thứ hạng nhất, người nào đỗ tú tài trở lên, thăng hàm chức, sắc tòng cử phẩm trở lên đã khao cả dân rồi thời chước tiền vọng, viên nào chưa khao phải chiết nộp lệ khao cho dân 50 đồng, phỏng viên nào gia tư thanh đạm dân chước lượng lấy 30 đồng. Người nào lên ngôi hương bá theo bằng hàng chức sắc phải chiết nộp lệ khao dân 50 đồng.

Vọng vị thứ hạng nhì, người nào thi trúng nhất nhị trường, thông ngôn, thơ lại, chánh lý trưởng, đội trưởng chiết nộp lệ khao 6 đồng, hương hào 6 đồng, phó hội, thủ quỹ, thư ký hộ tịch, ai đã bầu xã chánh chiết nộp lệ khao 6 đồng, ai mới bầu xã nhiều ngôi thứ lên hạng nhì nộp 10 đồng, chưa có vị thứ hạng tư nộp cho dân 30 đồng.

Vọng vị thứ hạng ba, người nào bầu lên xã chánh và người có tốt nghiệp văn bằng, người xã đoàn hay là trưởng tuần mãn lệ đã bầu xã nhiều rồi nộp lệ khao 2 đồng bằng vị xã chánh.

Vọng vị thứ hạng tư, người nào mới bầu xã nhiều nộp khao 1 đồng. Người nào đỗ khóa sinh, tuyển sinh, người binh lính mãn lệ khao 3 đồng.

Những vị thứ trên khi ra chốn công sở hội họp chiếu theo vị thứ mà ngôi cho có

QUY ĐỊNH VỀ KHAO VỌNG VÀ LÊ LÃO TRONG HƯƠNG ƯỚC XƯA

■ NGUYỄN THANH
Vũ Quý, Kiến Xương



Đám rước phẩm hàm của một chức sắc về khao làng từ trong phủ Kiến Xương, nay thuộc xã Vũ Quý (Kiến Xương).

Ảnh tư liệu

trật tự không được tiếm việt. Nếu những người có vị thứ nói trên mà không nộp lệ khao là “vô vọng bất thành danh” thời dân không định phần biểu.

Hương ước làng Phụng Thượng quy định về lệ lão:

Phàm những người trong làng tuổi đã đến lão, theo như lệ vọng lão thì dân cũng nghị một khoản kính lão để kính tuổi. Ông lão trong hạng đến 50 tuổi trở lên được trừ tạp dịch trong làng. Đến 60 tuổi đã có lệ vọng. Quan viên hạng nhất, hạng nhì, hạng ba, hạng tư mỗi viên 4 đồng. Nhiều phu tráng hạng 2 đồng. Thời làng cất mỗi giáp một ông quan viên rước lễ đến nhà mừng lão. Lễ mừng lão hạng xã nhiều trở lên một bánh pháo, 30 quả cau. Hạng nhiều phu trở xuống một bánh pháo, 10 quả cau. Đến 70 tuổi đồng dân hội tế huynh thứ dân đình rước lễ một câu đối, một phong pháo, 30 quả cau đến nhà mừng thọ. Đến 80 tuổi đồng dân hội tế huynh thứ dân đình rước lễ một câu đối vóc, một phong pháo, 50 quả cau đến nhà mừng thọ. Đến 90 tuổi dân mừng một câu đối vóc, 3 đồng, một bánh pháo, 100 quả cau, tập hợp từ kỳ lý dân đình đến nhà mừng thọ. Trăm tuổi thời dân định cất mỗi giáp một người quan viên đến ngày mồng hai tết đưa lễ đến nhà mừng trước, lễ ước 5 hào. Đến ngày mừng lão thời dân biếu lễ 5 đồng, một câu đối thêu, một bánh pháo, một buồng cau đồng dân tận suất đến nhà bái tuổi. Lão bà đến 80 dân có lễ mừng, lão bà xã nhiều trở lên một bánh pháo, 30 quả cau, lão bà nhiều phu trở xuống một bánh pháo, 10 quả cau tùy nghi cất cử quan viên đến nhà mừng thọ. Lão bà 90 tuổi theo lệ mừng lão ông 80 tuổi. Lão bà 100 tuổi theo lệ mừng lão ông 90 tuổi.

Làng Phú Mỹ (Kiến Xương) quy định lệ khao vọng:

Tiền khao vọng để thay tiệc khoản đãi khi xưa đặt. Nay khao vọng bằng tiệc ăn uống thời phiên bạn, tốn phí số tài sản của người làng mà dân làng cùng tổn thiệt về

khoản tiền mừng đám, thế sự tiệc ăn uống chẳng qua một lúc cũng không bổ ích gì. Vậy nay đặt tiền khao vọng thu vào tiệc đãi ăn uống ấy để lấy tiền làm việc công ích cho dân khỏi phải bỏ đóng nặng thời hơn. Vậy trong làng ai có thi đỗ hay thăng thưởng phẩm hàm hoặc làm tổng lý chức dịch gì thì phải tường hương lý chiếu nộp số tiền theo lệ:

- Thi đỗ cao đẳng hay thăng thưởng thất phẩm, chánh phó quản trở lên thì nộp lệ khao 40 đồng.

- Thi đỗ trung đẳng hay thừa phái, bát cử phẩm hoặc làm chánh phó tổng, suất đội nộp 30 đồng.

- Làm lý trưởng, chánh hội, giáo học, đội trưởng nộp 20 đồng.

- Làm phó hội, phó lý hay mua hương bá ở làng nộp 15 đồng.

- Làm thủ quỹ, thư ký, chương bạ, hộ lại, đồ sơ học yếu lược, mần khóa binh nộp 10 đồng.

Ai khao vọng rồi hương hội sẽ chiếu phẩm trật kê vào sổ vị thứ. Ai không khao vọng dầu làm lên mặc lòng, trong sổ vị thứ trước đầu nguyên đấy”.

Việc khao vọng trong hương ước làng Hạ Liệt (Thái Thụy) quy định:

1- Những người có phẩm hàm thì nộp lệ vọng trâu bò hoặc lợn phải tường với hương lý cho mô đi rao dân làng ra lễ yết thần rồi hội họp tiêu biểu.

2- Những người làm lý trưởng, phó lý, thư ký, thủ bạ, chương bạ hoặc đi lính khổ xanh, khổ đỏ mà trước là tráng hạng thì phải nộp lệ vọng xôi, trâu, rượu, phải tường hương lý và đệ lễ yết thần.

3- Những người làm xã đoàn hoặc thi đỗ từ bằng sơ học yếu lược trở lên thì phải nộp lệ vọng lợn, xôi và trâu rượu cũng phải tường hương lý và đệ lễ yết thần.

4- Những người phải nộp các lệ vọng thì đều phải tuân lệ mà nộp, trừ ra khi nào dân có việc công tiêu mà hội họp trích lấy tiền thì phải nộp ngay, nếu ai không duyên có gì mà không chịu nộp hay là chưa nộp

thì không được hưởng quyền lợi vị thứ như người đã nộp.

Về lệ lão, hương ước làng Hạ Liệt quy định:

1- Người dân đến 60 tuổi thì cứ đến ngày mồng 6 tháng giêng trình làng làm lễ vọng lão, bất cứ hạng nào cũng phải nộp một lễ lợn, xôi, trâu, rượu ra yết thần rồi kính biểu dân làng.

2- Những người làm lễ vọng lão thì dân theo cổ tục sau cấp khẩu phần công điền cũng như tráng đinh để sau chịu sưu thuế và những khoản tiền dân bổ về việc tế tự.

3- Những lão nhiều có chức dịch đã theo lệ vọng lão rồi lại muốn mời dân làng đến tế tổ chúc thọ thì dân cũng tùy tình hậu bạc bố tiền làm lễ mừng, lại cử các viên chức đến dự tế.

Hương ước làng Thủ Chính (Tiền Hải) quy định về lệ khao ngôi thứ:

Hạng nhất: Tốt nghiệp cao đẳng, tham biện, pháp chánh, huấn đạo, chánh phó quản cơ đồng hạng. Lệ khao hay vọng bằng tiền 20 đồng.

Hạng nhì: Tây, nam tú tài, suất đội, chánh phó tổng, trương tuần, tốt nghiệp trung học, giáo học, thư ký tòa, thừa phái. Lệ khao hay vọng bằng tiền là 15 đồng.

Hạng ba: Đội trưởng, các sắc binh, chánh phó hương hội, lý trưởng, phó lý, thư ký hộ lại, chương bạ, thủ quỹ. Lệ khao hay vọng bằng tiền là 10 đồng.

Hạng tư: Các binh lính, giáp biểu, trương tuần. Lệ khao hay vọng bằng tiền là 5 đồng.

Trên đây là trích dẫn lệ khao vọng và lệ lão của một số bản hương ước được soạn thảo và thực thi vào những thập niên đầu thế kỷ XX ở Thái Bình. Qua nội dung cụ thể được quy định của từng làng có thể thấy là tuy nhà nước bảo hộ chủ trương không với sâu vào tục lệ của mỗi làng nhưng lại rất quan tâm đến những nội dung quy định trong hương ước và chính quyền cấp phủ, cấp huyện phải có trách nhiệm hướng dẫn việc soạn thảo, phê duyệt hương ước để các làng thực hiện.

Thiên lương MÙA HIẾU HẠNH

■ HÀ TUYẾT

Cứ đến tháng 7 âm lịch, những người con Phật trên khắp mọi miền đất nước nói chung, người con hiếu đạo nói riêng đều băng khuâng hồi tưởng và bày tỏ niềm tri ân đến đấng sinh thành. Vu Lan mùa hiếu hạnh từ lâu đã trở thành nét đẹp trong đời sống văn hóa tinh thần của người Việt, thể hiện sâu sắc đạo hiếu của con cái đối với cha mẹ, ông bà tổ tiên.



Đại lễ Vu Lan báo hiếu chùa Bụt Mọc, xã Quỳnh Bảo (Quỳnh Phụ) thu hút đông đảo tín đồ Phật tử và nhân dân tham gia.



Nghỉ thức bông hồng cài áo tại chùa Pháp Quang, xã Tam Quang (Vũ Thư).

Đã in sâu vào tâm thức của người Việt, rằm tháng 7 theo quan niệm dân gian là ngày xá tội vong nhân, theo quan niệm Phật giáo là ngày lễ Vu Lan, là một trong những ngày lễ truyền thống đặc biệt quan trọng mang đậm nét văn hóa của người Việt - văn hóa hiếu đạo. Vào những ngày này, khắp các cơ sở

tự viện trên địa bàn tỉnh đều trang trọng tổ chức lễ Vu Lan cho Phật tử và nhân dân địa phương tham gia. Bà Trần Thị Lược, thôn Tăng Bổng, xã Tân Lập (Vũ Thư) chia sẻ: Tôi luôn tâm niệm “Cây có gốc mới nở cành xanh ngọn, nước có nguồn mới bể rộng sông sâu”, là một người con của Phật nên mùa Vu Lan có ý nghĩa đặc

biệt đối với tôi. Hàng năm cứ đến tháng 7 âm lịch tôi đều về chùa để tụng kinh, cầu siêu cho cha mẹ, ông bà, tổ tiên đã khuất, cầu bình an cho gia đình. Về chùa dịp này lòng tôi thanh thản và bình yên lắm. Còn tại gia tiên, tôi sắm sửa hương hoa, lễ vật dâng lên ban thờ ông bà, tổ tiên biết ơn đấng sinh thành bằng tất cả lòng thành

kính. Tôi luôn nhắc nhở con cháu phải khắc ghi những lời Phật dạy về đạo hiếu và biết hướng về cội nguồn.

Chị Trần Thị Thùy Linh, Phật tử huyện Mỹ Lộc (Nam Định) đến lễ chùa Pháp Quang, xã Tam Quang (Vũ Thư) xúc động chia sẻ: Khi trở thành một người mẹ, tôi mới thực sự hiểu được tấm lòng của những người làm cha mẹ. Mùa Vu Lan về trong lòng tôi luôn tràn đầy cảm xúc, biết ơn những hy sinh vất vả của cha mẹ và trân trọng khi vẫn còn được cài trên ngực bông hồng đỏ. Nghe những bài giảng ý nghĩa của thầy về lễ Vu Lan, kinh báo hiếu phụ mẫu nước mắt tôi chực trào, thương cha thương mẹ nhiều hơn, không gì hạnh phúc bằng khi còn cha mẹ. Tôi dắt theo con về chùa mỗi mùa Vu Lan với mong muốn thông qua các bài giảng của các tăng ni, các con sẽ hiểu về công ơn sinh thành, dưỡng dục của cha mẹ và phải sống có đạo hiếu.

Đại đức Thích Thiện Quang, trụ trì chùa Pháp Quang, chùa Thượng Điền, xã Tam Quang (Vũ Thư) cho biết: Ngay từ đầu tháng 7 âm lịch, nhà chùa đã triển khai các khóa tu để giáo dục chữ hiếu đến tín đồ Phật tử và thiện tín nhân dân; khuyến khích các Phật tử làm việc thiện theo lời Phật dạy như phóng sinh, làm việc thiện nhằm nuôi dưỡng tâm từ bi, tạo năng lượng lành để tri ân, báo hiếu các đấng sinh thành. Hàng năm, đến mùa Vu Lan để đáp ứng nhu cầu tâm linh của các tín đồ Phật tử và nhân dân thập phương, chùa Pháp Quang đều tổ chức tụng kinh Vu Lan, kinh báo hiếu phụ mẫu, các khóa lễ cầu siêu, thuyết giảng ý nghĩa Vu Lan báo hiếu, nghi lễ bông hồng cài lên ngực áo nhằm truyền giảng các đạo lý tốt đẹp của đạo Phật.

Sư thầy Thích Diệu Minh, trụ trì chùa Hoàng Văn, xã Đông Cường (Đông Hưng) cho biết: Lễ Vu Lan là dịp những người con Phật nói riêng, những người con có hiếu nói chung thể hiện tình cảm và lòng thành kính, biết ơn đối với đấng sinh thành của mình. Chư tôn thiên đức Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh, huyện cũng hướng dẫn tăng ni, Phật tử tổ chức các nghi lễ trong đại lễ Vu Lan như tụng kinh, cầu siêu, bông hồng cài áo, thắp nến tri ân. Trong Phật giáo luôn lấy chữ hiếu làm đầu. Không chỉ trong dịp rằm tháng 7 này mà tất cả các ngày trong năm, Đức Phật đều răn dạy những người con phải tri ân và báo hiếu cha mẹ bằng việc làm những điều phước thiện nguyện đem công đức hồi hướng cho cha mẹ, người quá vãng được siêu sinh tịnh độ, còn cha còn mẹ thì được mạnh khỏe, bình an.

Không chỉ có các hoạt động cầu siêu, dâng hương hoa, khóa lễ tại các chùa, mà tại các gia đình, dòng họ trên địa bàn tỉnh lại tất bật dọn dẹp mộ phần, chuẩn bị đồ lễ dâng lên ban thờ tổ tiên, ông bà, tưởng nhớ những người đã khuất. Tháng 7 âm lịch linh thiêng hội tụ mọi phước duyên của đất trời, hướng về đại lễ Vu Lan báo hiếu, hướng về cha mẹ, về cội nguồn ông bà, tổ tiên với lòng biết ơn sâu sắc, góp phần giữ vững tinh thần hiếu đạo.

NGŨ VỊ ĐẠI VƯƠNG

■ QUANG VIỆN

Truyền ngôn, ở làng Khả Lang, tổng Hà Lý, huyện Diên Hà, nay thuộc xã Duyên Hải, huyện Hưng Hà có bậc thánh vương ngự trị ngôi báu trời Nam, mở ra vận Thánh đế minh vương, núi xanh vạn dặm, xây dựng kinh đô, tạo nền cung điện, nuôi vật cứu dân, thanh thế vang xa tới tận phen dậu (biên ải). Nhờ ân phúc lớn, cơ đồ thịnh trị được ba nghìn năm, mãi vững bền như bàn thạch, linh thiêng nơi Nghĩa Lĩnh. Các bậc phụ quốc công thần đều có thơ phụng vua công lao trung nghĩa. Các ngài tuy đã hóa song sự tích còn để lại, in dấu cùng sông núi, trường tồn với trăng sao.



Người dân xã Duyên Hải (Hưng Hà) gìn giữ và lưu truyền nghề truyền thống làm hương thơm như một sự tri ân với các bậc tiền nhân gây dựng cơ đồ giang sơn trong đó có làng Khả Lang.

Truyền kể rằng, xưa trời Nam mở vận, cơ đồ Thánh tổ truyền nối hơn hai nghìn năm. Vua Hùng dựng nước, đặt quốc hiệu là tổ của Bách Việt vậy. Sau có bậc hậu nho có lời thơ rằng: Nam phương sơ triệu dĩ vi tiên/Duy hữu hùng đồ thập bát truyền/Đế đức nguy nguy đồng hậu đại/Phối đồng nhật nguyệt ức thiên niên. Tạm dịch: Trời Nam khởi thủy mở cơ đồ/Hùng triều truyền nối mười tám đời/Đức vua với vọi cùng trời đất/Muôn thuở sáng ngôi trăng với sao.

Thuở ấy, ở trang Hồng Thị, huyện Gia Phúc, phủ Hạ Hồng, đạo Hải Dương có nhà họ Ân tên Thượng, vợ người họ Hoàng. Ông bà vốn bản tính chất phác, nhân từ rộng lượng, lại thường hay tích phúc tu nhân. Vào mùa hạ tháng năm, nước lũ dâng cao, gió mưa dữ dội, hai ông bà không dám sống ở bè trên sông mà lên sống trong ấp. Ông bà dựng tạm một ngôi lều tranh cạnh miếu và bán nước trà làm kế sinh nhai. Một hôm, có người khách buôn phương Bắc đi ngang qua, trời đang sáng bỗng dừng tối sầm, vị khách ghé vào miếu xin ngồi nhờ, lúc trời sáng trở lại, vị khách rời đi, để quên 12 hốt bạc. Hôm sau, vị khách quay trở lại, dè dặt hỏi ông bà về 12 hốt bạc. Ông bà mừng khôn xiết, trao lại bạc cho khách. Vị khách muốn cảm tạ ông bà, ông bà cười: “Vợ chồng tôi dốc lòng làm việc

Niên hiệu Tự Đức thứ 6 [1853], gia tặng bốn anh em là Xích liệt Uy minh, Cương chính Thuần chính chi thần. Sắc phong Cảm ứng Hiển linh, Đông Hải phúc thần đại vương. Sắc phong Anh triết Diệu vận, Đại tây Phúc thần đại vương. Sắc phong Thắng trí Uy dũng, Đại nam Phúc thần đại vương. Các triều ban sắc tặng là Hiển Huệ Địch cần, Vĩ tích chi thần. Hoàng triều năm Tự Đức thứ 6 [1853], gia tặng là Hiển Huệ Địch cần, Vĩ tích Đoan túc chi thần. Sắc phong Hách dịch Cương đoán, Đại bắc Phúc thần đại vương...

thiện, không hám tiền của, duy chỉ có điều tuổi tác đã cao mà vẫn chưa có điềm báo sinh con, thật lấy làm phiền muộn”. Vị khách không biết lấy gì đền đáp ân nghĩa, liền tìm nơi huyết tốt để dời mộ tổ tiên an táng. Ông bà cảm tạ và làm theo chỉ dẫn của vị khách. Một thời gian sau, bà Hoàng mang thai, bà thường mộng thấy ở bốn phương có bốn dải mây che phủ. Dải phía Đông có màu xanh, dải ở phía Tây màu trắng, dải ở phía Nam màu đỏ, dải ở phía Bắc có màu đen. Tất cả đều hội tụ thành một vầng ở giữa không trung. Trời đất âm u, hình dải lụa màu đỏ dài đến vài trăm thước rơi xuống chỗ bà đang ngủ. Ông Ân thấy bà được báo mộng như vậy cho là điềm lạ, liền chọn

ngày lập đàn chay cầu đảo đất trời. Việc chưa xong thì mưa to gió lớn nổi lên, mây đen mù mịt, ngày tối như đêm. Đến nửa đêm, ông Ân được mộng báo gặp một lão ông râu tóc trắng bạc phơ từ trên trời giáng xuống, đứng bên cạnh ông Ân công mà nói rằng: “Thiên đình sai ta xuống làm người trần gian”, ban cho bài thơ rằng: Phó hứa Ân gia tứ tử Thần/Nhất bảo đình xuất tứ long quân/Huỳnh đệ nhất bảo Ân thị xuất/Hậu phù ư Quốc tế ư dân. Tạm dịch: Ta phó Ân công bốn con thần/Một bọc sinh ra bốn vua rồng/Anh em huyết thống bà Ân thị/Sau ngày giúp nước với giúp dân. Nói xong, bỗng hét vang một tiếng rồi bay về trời. Ông Ân tỉnh dậy, biết là mộng báo, trong lòng

rất đổi vui mừng. Rồi đến kỳ sinh nở, bà sinh được một bọc, nở ra bốn người con trai, tất cả đều khôi ngô tuấn tú khác với người thường vậy. Ông Ân nuôi dưỡng các con, năm lên tám thì cho học thầy họ Lương. Đặt tên cho các con người thứ nhất là Đại Đông, thứ hai là Đại Tây, thứ ba là Đại Nam và thứ tư là Đại Bắc, đứng như diêm báo trong mộng. Bốn người con trai đều cao lớn khỏe mạnh, khí chất hơn người. Người con thứ nhất da mặt như sắt, tai dài quá vai; người con thứ hai tay dài quá gối, trên vai có 7 nốt ruồi đen như chòm thất tinh; người con thứ ba mắt to tròn như sư tử; người con thứ tư tóc dài quá gối, ấn đường có ba nốt ruồi đen.

Trời bỗng dung giáng hạn khiến cây cối, hoa màu khô héo, dịch bệnh tràn lan. Hai ông bà cùng mắc bệnh rồi qua đời. Huyết mộ ông bà được đặt tại trang Hồng Thị, xứ Hoàng Công. Bỗng nghe tin giặc Ai Lao đang chuẩn bị quân lương, ngấm ngấm xâm lược nước ta, chúng chuẩn bị lương thực, tu luyện binh mã, vũ khí sắc bén, quân đông khí giới mạnh. Nhà vua biết tin vô cùng lo lắng, liền cho tuyển chọn người tài giúp nước. Bốn anh em nghe tin, liền tìm về bãi yết tiên đường, lên đường về kinh đô bái yết nhà vua, xin được ra trận. Vua cảm kích bốn anh em, vừa lúc có dải mây phủ kín kinh đô, vua cho là điềm lành liền ban sắc chỉ của vua, rồi cho vào dự yến tiệc. Vua ban cho bốn anh em chức: Anh cả chức Sơn Đông đạo Thái thú. Anh hai là Sơn Tây đạo Thái úy. Anh ba là Sơn Nam đạo Thái tế. Anh bốn là Sơn Bắc quận Thái phó. Tin báo về, giặc Ai Lao kéo đến biên cương, binh mã cờ quạt rợp trời, trống chiêng vang động. Vua vô cùng lo lắng, triệu các quân thần đến bàn bạc. Bốn anh em liền dâng biểu sớ, đích thân xin đi đánh giặc. Vua chuẩn tấu, cho bốn vị dẫn ba vạn quân, một nghìn chiến thuyền, hai đường thủy bộ cùng tiến. Khi quân đến chùa trang Khả Lang thì trời vừa tối, các vị cho sĩ tốt nghỉ lại, trú quân ở chùa. Đêm, bốn vị mộng thấy có một lão ông cổ dài ba thước, thân dài tám thước, mặt vuông tai lớn, dáng vẻ đường hoàng, hùng dũng cân đai, áo mạo từ trên trời giáng xuống, tự xưng là Thiên Bồng Đại tướng, do trời sai xuống trần gian để giúp vua. Nói đoạn đã đứng ở phía đầu nơi các ông nằm nghỉ, liền hét vang một tiếng rồi bay vút về trời. Bốn vị biết đó là trời đã sai tướng tài xuống trợ giúp liền dâng biểu tâu lên vua, vua vô cùng mừng rỡ. Bốn vị chọn ngày, chia quân ra hai người đánh dưới nước, hai người đánh trên bờ. Kế sách đã định, chỉ mới đánh một trận mà giặc đã bỏ chạy tán loạn, nhiều tên chết đuối, giặc bị tiêu diệt không kể xiết, từ đó đất nước yên bình. Thắng trận, bốn vị kéo binh mã về triều bái yết vua. Trên đường trở về, đi gần đến chùa bản trang Hà Lang cho quân làm lễ bái tạ. Bỗng nhiên trời đất tối đen, mưa to gió lớn, sấm sét nổi lên trong suốt ba ngày, khi mưa tạnh, trời quang, quân lính không thấy bốn anh em đâu. Sĩ tốt thấy vậy vô cùng hoảng sợ, liền tâu lên vua. Vua thương tiếc bậc công thần có công lớn với đất nước nên sai đình thần đến nơi làm lễ an táng. Lại ban cho nhân dân số tại 800 quan tiền để xây dựng đền làm nơi tế lễ hai mùa xuân thu, mãi mãi thờ phụng, 10 hốt bạc, 100 tấm lụa lại miễn lệ binh lương tô thuế để dân lo tế lễ hai kỳ xuân thu thờ cúng muôn đời. Gia phong mỹ tự bốn vị thủy thần là “Thượng đẳng tối linh”, các vị đều là Thiên thần, Phúc thần, Đại vương. Sắc phong “Hiển ứng linh thông, Thiên Bồng Phúc thần đại vương”, các triều ban tặng là “Hách liệt uy minh, Cương chính chi thần”...



HIỂU VỀ TÂM LÝ VÀ TINH THẦN ĐỂ BẢO VỆ SỨC KHỎE BẢN THÂN

(Tiếp theo và hết)

■ Bác sĩ BÙI VŨ KHÚC

4) Những ảnh hưởng của tinh thần đến sức khỏe con người:

- Tinh thần ảnh hưởng rất nhiều đến sức khỏe con người, nó tác động đến nhiều cơ quan trong cơ thể. Những sang chấn tinh thần stress, gây ra lo lắng, căng thẳng thường ăn không ngon miệng, ngủ không ngon giấc. Điều này làm cho người bệnh kém tập trung, ảnh hưởng tới hệ tiêu hóa, đặc biệt gây ra nhiều vấn đề về dạ dày (đau dạ dày).

- Bất ổn tinh thần ảnh hưởng đến sức khỏe sinh sản. Người bệnh sẽ không còn cảm thấy hứng thú khi quan hệ tình dục là hiện tượng thường gặp.

- Tình trạng tinh thần căng thẳng, stress kéo dài cũng có thể gặp các rối loạn về hệ tim mạch. Người bệnh có thể bị đau tim, huyết áp cao... Các bệnh lý này rất nguy hiểm, đe dọa nghiêm trọng đối với sức khỏe và tính mạng của người bệnh. Do đó, chúng ta không nên chủ quan trước các bất thường về cảm xúc của mình. Đồng thời, phải cố gắng điều hòa, kiểm soát cảm xúc của bản thân trong mọi tình huống, đặc biệt là sự lo âu, căng thẳng, buồn rầu...

III/ CÁCH CẢI THIỆN TINH THẦN VÀ ỔN ĐỊNH TÂM LÝ

1) Nhận biết:

Trước hết, bạn cần phải biết được mình đang rơi vào tình trạng tâm lý như thế nào: đang ổn định, buồn rầu, căng

thẳng hay vui vẻ, phấn khích. Cùng với đó là hiểu được tại sao bản thân lại có những cảm xúc, tâm lý như thế. Sau khi đã hiểu rõ ngọn nguồn cảm xúc khi đó bạn mới tìm ra cách để khắc phục cảm xúc tiêu cực.

2) Xả stress:

- Khi bức xúc căng thẳng (tăng xông)

Bạn hãy im lặng kim nén, hít vào thật sâu, rồi thở ra từ từ. Cứ hít thở đi vài nhịp như vậy rồi bình tĩnh đặt câu hỏi và tìm câu trả lời: Tại sao vấn đề lại như vậy? (Đây chính là cách xả stress, hạ hỏa tốt nhất).

- Trước những căng thẳng, mệt mỏi thay vì chịu đựng một mình thì bạn nên tìm người bạn tin cậy nhất (bạn tri kỉ) để chia sẻ. Nói ra được những tâm tư, cảm xúc sẽ giúp bạn cảm thấy thoải mái hơn, tinh thần tốt lên hơn. Ngoài ra, việc chia sẻ vấn đề của bạn với người khác, biết đâu sẽ nhận được những lời khuyên tốt và sự giúp đỡ từ họ.

3) Cân bằng cuộc sống, luôn hướng đến điều tích cực:

Bạn không nên để những vấn đề về học tập, công việc hay cuộc sống ảnh hưởng nhiều tới tâm trạng, mà nên nhìn nhận mọi vấn đề theo hướng tích cực của nó.

Khi bạn nuôi dưỡng cảm xúc tích cực, sẽ giúp bạn luôn lạc quan trong mọi khó khăn, thách thức của cuộc sống.

4) Rèn tính kiên cường:

- Khi gặp khó, đừng có rối lên, hãy bình tĩnh chậm lại một nhịp mà suy nghĩ rồi hãy hành động.

- Với tất cả mọi sự việc, bạn phải nghĩ tới tình huống xấu nhất có thể xảy đến, sẵn sàng chấp nhận đối mặt. Tìm ra phương hướng giải quyết khách quan tới ưu nhất có thể.

- Làm được như vậy là bạn đã rèn được tính kiên cường, giúp bạn có đủ bản lĩnh dũng cảm vượt qua khó khăn, thách thức.

5) Trấn tĩnh đầu óc và cơ thể:

Duy trì đầu óc thư thái, thoải mái là rất tốt. Chúng ta có thể trấn tĩnh đầu óc bằng cách tập thiền hàng ngày.

6) Chăm sóc bản thân:

Để có một sức khỏe tinh thần tốt, bạn cần có một thể trạng khỏe mạnh. Do đó, mỗi người cần thực hiện ăn uống, nghỉ

ngơi và sắp xếp thời gian biểu một cách hợp lý. Nghỉ ngơi, đi ngủ đúng giờ, hạn chế dùng đồ chứa chất kích thích như rượu, bia, cà phê, chè, thuốc lá...

Tóm lại, trước một vấn đề dù đơn giản hay khó khăn, phức tạp, chúng ta nên hít thở sâu, bình tâm suy nghĩ, lấy lại tinh thần mà từng bước xử lý sự việc.



Ảnh minh họa

HỘP THƯ BẠN ĐỌC



Tuần qua, Tòa soạn Báo Thái Bình tiếp tục nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, tạp bút, truyện ngắn... của các cộng tác viên (CTV) trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu như CTV Nguyễn Văn Thuý (Vũ Thư); Ngân Hậu (Đồng Hưng); Phạm Minh Giang, Nguyễn Công Liêm (thành phố Thái Bình); Tạ Xuân Sinh (Hưng Hà); Trần Ngọc Tăng, Nguyễn Tường Thuật (Thái Thụy); Văn Dũng (Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh); Bá Mạnh (Liên đoàn Lao động tỉnh); Đặng Mai (Công an tỉnh); Tiên Dung (Đài TTTH Vũ Thư); Hồng Thắm, Nguyễn Hương (Đài TTTH Tiên Hải); Lê Thị Ngọc Nữ, Nguyễn Lê Ái Ngọc, Nguyễn Ngọc Minh Anh, Thạch Bích Ngọc (Thành phố Hồ Chí Minh); Nguyễn Thanh Hoàng (Cần Thơ); Đào Minh Anh, Lê Thị Kết (Hà Nội); Đỗ Văn Doanh (Hưng Yên); Ngô Ngọc Thơ (Thanh Hóa)...

Chào mừng kỷ niệm 79 năm Cách mạng Tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2024) và Quốc khánh 2/9, các CTV đã gửi cộng tác nhiều thơ, tản văn về chủ đề này, tiêu biểu CTV Nguyễn Thanh Hoàng có bài "Học tập đạo đức của Bác Hồ trong những ngày đầu xây dựng chính quyền". Theo bài viết: Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thắng lợi chính là nhờ toàn dân đoàn kết một lòng với tinh thần thà hy sinh tất cả chứ nhất quyết không chịu làm nô

lệ, dưới sự cheo lái tài tình của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Vì vậy, chỉ ngay sau Tuyên ngôn Độc lập 2/9/1945, Bác Hồ đã luôn quan tâm đến xây dựng chính quyền để bảo đảm yếu tố "Cùng toàn dân giữ vững tự do độc lập"... CTV Đào Minh Anh có bài thơ "Tự hào Quốc ca Việt Nam" và bài "Thanh bảo kiếm của Đảng, Nhà nước và nhân dân"; CTV Ngọc Tuyền có bài thơ "Đất nước tôi" với lời thơ đầy rạo rực, tự hào: "Tháng 9 về cả nước rợp cờ bay/Tổ quốc chung vui mừng ngày Quốc khánh/Sau cơn mưa trời lại quang mây/Tạnh/Hôm rằm tròn vành vạnh trăng sao"... Nhân lễ Vu Lan, CTV Lê Thị Ngọc Nữ có bài thơ "Vu Lan"; CTV Đỗ Văn Doanh có bài thơ "Một chút xưa nay", CTV Ngân Hậu có bài "Thu sang màu nhớ"...

Trong tuần, các CTV trong tỉnh cũng đã sâu sát cơ sở, kịp thời gửi về cộng tác nhiều tin, bài thời sự như CTV Văn Dũng có tin: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh khai mạc tập huấn tham mưu tác chiến năm 2024; CTV Tiên Dung có tin: Thanh niên Vũ Thư số hóa di tích lịch sử, văn hóa; CTV Bá Mạnh có tin: Công đoàn ngành xây dựng tổ chức trao kinh phí hỗ trợ xây nhà cho đoàn viên thuộc công đoàn cơ sở Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Vũ Thư; CTV Hồng Thắm có bài "Nhân dân đồng thuận, mọi việc ắt thành công"...

Viết về gương đảng viên tiêu biểu, CTV Trần Ngọc Tăng có bài "Phó Bí thư chi bộ, Trưởng thôn tận tụy, trách nhiệm với công việc", viết về gương đồng chí Trần Thị Nhật, Phó Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn 1 Đồng Hòa, xã Thụy Phong, huyện Thái Thụy - một đảng viên năng nổ, nhiệt tình, trách nhiệm, gần dân, tận tụy với công việc của thôn. Gương người cao tuổi mẫu mực, CTV Phạm Minh Giang có bài "Ông Nguyễn Xuân Quyền - một tấm gương sáng", viết về ông Nguyễn Xuân Quyền, sinh năm 1929 là người cao tuổi ở phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình... Gương nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, CTV Lại Thị Phượng có bài "Hội viên trẻ năng động phát triển nghề truyền thống, giúp nông dân 'ly nông bất ly hương'". Bài viết về gương nông dân trẻ Đinh Xuân Tới, sinh năm 1992 ở thôn Thượng Phúc Xanh, xã Thụy Sơn, huyện Thái Thụy. Anh Tới đã phát triển nghề đan giỏ bèo truyền thống, giúp giải quyết việc làm thường xuyên cho 150 lao động, thu nhập bình quân 6 - 7 triệu đồng/người/tháng và tạo việc làm cho nhiều lao động thời vụ, lao động vệ tinh ở các xã trong và ngoài huyện. Lợi nhuận bình quân của cơ sở đạt 800 - 900 triệu đồng/năm... Gương người tốt việc tốt, CTV Thu Hương có tin: Anh Huy nhật được hơn 10 triệu đồng trả lại cho người đánh rơi. Theo tin, anh Hoàng Văn Huy ở xã Tây Lương đến khám bệnh tại Phòng khám Đa khoa Đại Dương tại thôn Nam, xã Tây Giang, huyện Tiên Hải. Tại đây anh nhật được 1 chiếc ví vải bên trong có 10.800.000 đồng. Khi nhật được số tiền trên, anh Huy đã mang đến

quầy kế toán của phòng khám nhờ tìm và đã trả lại người mất là bà Lại Thị Rơi, ở xã Tây Ninh, huyện Tiên Hải...

Chuyên mục "Người Thái Bình - Đất Thái Bình", CTV Nguyễn Công Liêm có bài "Anh hùng Lao động Bùi Quang Lanh". Bài viết về Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới, kỹ sư Bùi Quang Lanh, quê xã Vũ Trung, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình - nguyên Tổng giám đốc Công ty Phân lân nung chảy Văn Điển. Cả cuộc đời gắn bó với sản xuất phân bón phục vụ sản xuất nông nghiệp, kỹ sư Bùi Quang Lanh còn được biết đến là "nhà sưu tập" các giải thưởng và sáng chế khoa học kỹ thuật. Ông là nhà khoa học của nông dân.

Tin, bài của các bạn gửi về cộng tác đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo in Báo Thái Bình. Ban Biên tập Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên. Tin, bài gửi về cộng tác để nghị các bạn ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc. Mỗi tin, bài gửi về cộng tác, để nghị gửi kèm 1 - 3 ảnh cùng nội dung, có chú thích đầy đủ. Tin, bài thời sự, để nghị các bạn gửi kịp thời trong ngày để đáp ứng nhu cầu của bạn đọc.

Tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 126, phố Lê Lợi, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: tsbaothaibinh@gmail.com.

Trân trọng!

Ký ức “ĐỘI ĐÁ VÁ ĐÊ” Mỹ Lộc

■ QUỲNH LƯU

Tháng 8/1945, khi chính quyền cách mạng huyện Thư Trì và Vũ Tiên vừa được thành lập, còn non trẻ đã gặp khó khăn nghiêm trọng. Đêm ngày 21/8/1945, đê Mỹ Lộc (xã Việt Hùng) bị vỡ khiến ruộng đồng, xóm làng ngập lụt, sản xuất đình đốn, nạn đói hoành hành. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân đoàn kết góp công, góp của hàn khẩu đê thành công, được Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm, khen ngợi. Trải qua gần 80 năm thăng trầm, đê Mỹ Lộc hiện càng vững vàng, che chắn lũ dữ, giúp người dân nơi đây yên tâm dựng xây cuộc sống mới.



Từ vùng quê với những ngôi nhà tranh, ngõ xóm lầy lội xưa, giờ đây diện mạo làng quê Mỹ Lộc, xã Việt Hùng (Vũ Thư) đã khang trang, hiện đại hơn.

Ký ức người nữ du kích “đội đá vá đê”

98 tuổi đời, 75 năm tuổi đảng, bà Trần Thị Thành, thôn Phú Chữ, xã Việt Hùng vẫn khỏe mạnh, minh mẫn. Nhắc lại câu chuyện đê Mỹ Lộc vỡ năm 1945, bà kể lại chi tiết: Đêm đó, bà cùng anh, chị em trong gia đình đang quấy gánh lá dâu lên chợ Thuận Vi bán, nhưng mới ra đến đầu làng thì bất ngờ nghe tiếng “ùm!” lớn vang lên, đoạn đê thôn Mỹ Lộc bị vỡ, tiếp theo là những tiếng la hét thất thanh của người dân. Đoạn đê bị vỡ dài hơn nửa cây số, nước sông Hồng cuộn cuộn tràn vào, đã nhấn chìm làng mạc, ruộng đồng của xã Việt Hùng và hầu hết huyện Thư Trì trong biển nước. Người dân phải chạy lên đê hoặc leo lên cây cao, tránh lụt, cảnh màn trời chiếu đất, đói khổ vẫn ám ảnh bà Thành đến tận bây giờ.

Khi nhân dân đang hoang mang, Tỉnh ủy lập tức chỉ đạo ủy ban cách mạng lâm thời các huyện đoàn kết huy động nhân

dân toàn tỉnh đóng góp sức người, sức của để hàn khẩu con đê. Chỉ sau vài ngày đê vỡ, nhân dân Thư Trì, Vũ Tiên, Kiến Xương, Tiên Hải và cả người dân tỉnh Nam Định đã góp hàng trăm cử sách giỏ, hàng chục thuyền tre, hàng vạn cây tre, hàng trăm mét khối gạch đá, hàng nghìn bó rom rạ cùng nhân dân Thư Trì hàn khẩu đê, ngăn nước lũ. “Thời đó chỉ có sức người đội đá, vác đất vá đê. Khi đó tôi đang ở tuổi 19 “bẻ gãy sừng trâu”, tuy người gầy bé nhưng hàng lắm, có thể đội được những hòn đá to, nặng. Sau gần 1 tháng thi công, đê Mỹ Lộc được hàn khẩu thành công, bước đầu ngăn nước lũ để nhân dân khôi phục sản xuất chống đói” - bà Thành chia sẻ.

Tuy con đê được hàn khẩu xong nhưng để bảo đảm đê vững và an toàn lâu dài thì phải đắp con đê mới, tránh đắp lại chính chỗ đê vỡ. Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính tỉnh Thái Bình trực tiếp

chỉ đạo huyện Thư Trì, Vũ Tiên, tháng 3/1946 bắt đầu khởi công công trình đắp đê Mỹ Lộc. Hàng ngàn dân công, cán bộ không quản ngại gian khổ, vất vả nhiều ngày ròng đắp đê, nhân dân địa phương hy sinh ruộng để lấy đất đắp đê, phục vụ chè nước động viên dân công. Sau gần 2 tháng thi công, công trình đê Mỹ Lộc đã hoàn thành, dài hơn 600m, cao 4,5m, chân rộng 15m, mặt đê rộng 3,5m với hơn 10 vạn mét khối đất đá, đủ sức chặn đứng dòng nước hung dữ của sông Hồng vào mùa lũ.

Nghe tin tỉnh đắp thành công 2 tuyến đê, ngày 28/4/1946, Bác Hồ về thăm Thái Bình, trong đó Người có đến kiểm tra đê Mỹ Lộc. Gần 80 năm đã trôi qua nhưng nhắc tới kỷ niệm được gặp Bác Hồ, bà Thành vẫn xúc động, bồi hồi: Khi đó, tôi vừa tham gia đắp đê vừa là Đội phó Đội du kích liên lạc huyện Thư Trì nên được phân công cùng đoàn cán bộ, nhân dân

trong xã, trong huyện đón Bác. Trước khi Bác đến, tôi liền chạy về ruộng nhà mình, đào được củ khoai lang to, cầm sẵn trên tay, mong có cơ hội biểu Bác. Khi Bác đến, Bác xem rất kỹ đoạn đê mới đắp và nhắc nhở nhân dân phải đầm đất kỹ hơn nữa. Kiểm tra đê xong, Bác cùng cán bộ, nhân dân đi thông thả trên đê. Tôi run run, lo lắng nhưng vẫn cố gắng mạnh dạn chạy vượt lên: “Thưa Bác, cháu xin biểu Bác củ khoai của nhà cháu trông, để bày tỏ lòng kính yêu Bác ạ!”. Cả đoàn cười ô lên, Bác cũng cười tươi, một tay nhận củ khoai, một tay xoa xoa đầu tôi. Lúc đó, tôi sung sướng lâng lâng. Tôi khá bất ngờ, Bác là lãnh đạo đất nước nhưng giản dị, hiền từ, gần gũi và ấm áp vô cùng.

Đê thêm vững, nhân dân thêm ấm no

Gần 80 năm sau ngày đê Mỹ Lộc được đắp lại, trải qua nhiều biến cố, đổi thay nhưng tuyến đê vẫn giữ nguyên vị trí và được gia cố, đào đắp ngày thêm vững vàng, chắc chắn hơn. Bà Vũ Thị Tuyết, thôn Mỹ Lộc, xã Việt Hùng kể lại: Năm 1971, trận bão to, lũ dâng, nước sông Hồng tràn qua đê. Tôi cùng dân làng, các chiến sĩ bộ đội tiếp tục gánh đất đắp đê, trồng che chắn sóng. Hàng năm, đến rằm tháng 7 mà không có bão lũ to là nhân dân phấn khởi, ăn mừng. Đê hiện nay “to” gấp 3 - 4 lần xưa kia. Từ khi có thủy điện Hòa Bình, lũ dữ đã được hạn chế nhưng nhân dân vẫn luôn quan tâm bảo vệ tuyến đê. Đê vững chãi, bà con yên tâm tăng gia sản xuất, đời sống ngày thêm khấm khá, ấm no. Ông Nguyễn Văn Bình, Bí thư Chi bộ thôn Mỹ Lộc 2 cho biết, ngày nay mặt đê được cứng hóa, mở rộng, đê còn là tuyến giao thông quan trọng phục vụ sinh hoạt và kết nối giao thương, phát triển kinh tế của một số xã phía Bắc huyện Vũ Thư.

Vùng đất cửa đê Mỹ Lộc vỡ xưa kia là đồng chiêm, ruộng trũng, làng mạc nghèo nàn, xác xơ, người dân đói khổ, lấm than. Gần 80 năm qua, nhân dân Việt Hùng kiên trì, một lòng theo Đảng, đấu tranh chống giặc ngoại xâm đồng thời kiên cường quai đê trị thủy, dựng xây cuộc sống, giờ đây đã trở thành “phố Búng” sầm uất, nhà cửa san sát, khang trang. Diện mạo xã Việt Hùng “thay da đổi thịt” từng ngày, xã không còn hộ đói, tỷ lệ hộ nghèo giảm sâu, đời sống người dân được nâng lên rõ rệt. Nhân dân phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, chính quyền, tiếp tục đoàn kết dựng xây quê hương đổi mới đi lên.

Ông Phan Văn Ban, Bí thư Đảng ủy xã Việt Hùng (Vũ Thư)



Hiện nay, địa phương luôn quan tâm bảo vệ tuyến đê để phục vụ sản xuất, bảo đảm đời sống, sinh hoạt của nhân dân. Đặc biệt, tinh thần đoàn kết, đồng lòng trong việc hàn khẩu, đắp đê, trị thủy của các thế hệ cha ông đi trước cho chúng tôi bài học lớn. Đảng ủy, chính quyền, nhân dân xã Việt Hùng nguyện đoàn kết, đồng lòng, quyết tâm vượt khó tiến hành công cuộc xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, góp sức xây dựng quê hương ngày càng đổi mới, văn minh.

Ông Phạm Duy Vờ, thôn Mỹ Lộc, xã Việt Hùng (Vũ Thư)



Chúng tôi vô cùng biết ơn Đảng, Bác Hồ, các cấp, các ngành luôn quan tâm công tác quai đê, trị thủy, giúp nhân dân yên tâm phát triển kinh tế, nâng cao đời sống, xây dựng quê hương. Đối với người dân xã Việt Hùng chúng tôi, con đê gắn liền với đời sống sinh hoạt, sản xuất của bà con suốt nhiều thế hệ qua. Chúng tôi sẽ ra sức bảo vệ, gìn giữ đê an toàn, xứng đáng với những lời căn dặn của Bác Hồ khi Người về thăm đê Mỹ Lộc năm xưa.